

Số: **713/2018/QĐST-HNGĐ**

Đống Đa, ngày 15 tháng 11 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 06-11-2018.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 995/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: đường T, phường B, quận D, Hà Nội. Nơi ở: Tòa nhà D, đường H, phường C, quận D, Hà Nội.
- Anh Trần Công T, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: đường T, phường B, quận D, Hà Nội. Nơi ở: Tòa nhà D, đường H, phường C, quận D, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T xây dựng gia đình với nhau có tình cảm là hoàn toàn tự nguyện,. Ngày 04/9/2007, chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận D, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Anh, chị đã tự hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T có 02 con chung là: Trần Hoàng B, sinh ngày 29/12/2007 và Trần Hoàng L, sinh ngày 03/03/2011; chị Nguyễn Thị T tự nguyện trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng B và Trần Hoàng L; Anh Trần Công T cấp dưỡng 02 con chung cho chị Nguyễn Thị T là 15.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác; Anh Trần Công T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn của các đương sự ngày 06-11-2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T 02 con chung là: Trần Hoàng B, sinh ngày 29/12/2007 và Trần Hoàng L, sinh ngày 03/03/2011; Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng B và Trần Hoàng L; anh Trần Công T đóng góp tiền cấp dưỡng 02 con chung cho chị Nguyễn Thị T là 15.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác.

Anh Trần Công T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T tự thỏa thuận giải quyết; không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết;

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công T tự thỏa thuận giải quyết; không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình (đã nộp tại Biên lai số 0007900 ngày 02/11/2018 của Chi cục thi hành án quận D)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND P.B, D, HN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Thành